

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HC-ST
Ngày 14-3-2024
V/v khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Chương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hà và ông Nguyễn Xuân Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 75/2023/TLST-HC ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 05/2024/QĐXXST-HC ngày 23 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: **Anh Nguyễn Ngọc G**; địa chỉ: TDP A, phường T, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

2. Người bị kiện: **Ủy ban nhân dân thành phố G, tỉnh Đắk Nông**.

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Thạch Cảnh T**, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố G, tỉnh Đắk Nông – Có đơn vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Đặng Thị Mai H; địa chỉ: TDP A, phường T, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – Có đơn vắng mặt.

- Ông Đỗ Văn S, sinh năm 1965 và **bà Nguyễn Thị P**, sinh năm 1972; địa chỉ: TDP 01, bà P, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – Có đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo đơn khởi kiện đề ngày 11-9-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện trình bày: Gia đình anh chị có thửa đất số 245a, tờ bản đồ số 8, GCN QSDĐ số P207675, cấp ngày 10/8/1999, vào sổ số 00071QSDĐ/HH01. Có nhà và đất nhận chuyển nhượng từ ông Đỗ Văn S (chuyển nhượng bằng giấy viết

tay năm 2003) và UBND thành phố G đã ra quyết định thu hồi đất để thực hiện dự án (Quyết định số 140/QĐ, ngày 26/8/2020). Trước đây, anh chị đã rất nhiều lần làm đơn kiến nghị gửi các cấp có thẩm quyền giải quyết một số nội dung: xác nhận chủ quyền sở hữu tài sản, sở hữu đất ở, thời điểm xây dựng công trình nhà ở, nguồn gốc sử dụng đất ... Tuy nhiên, sau rất nhiều lần kiến nghị đến các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền nhưng chưa được giải quyết thỏa đáng. Ngày 20-12-2023, anh chị được tiếp cận các văn bản như Thông báo số: 236/TB-VPUBND ngày 15-3-2023 kết luận của đồng chí Lê Trọng Y; Thông báo số: 940/TB-VPUBND ngày 26-7-2023 của Văn phòng UBND tỉnh Đ và Công văn số: 5872/UBND-NNTNMT ngày 04-10-2023, thì anh chị mới biết được UBND tỉnh thống nhất bố trí tái định cư cho gia đình mình (Đặng Thị Mai H). Tuy nhiên, đến nay UBND thành phố G, tỉnh Đắk Nông không thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Đ. Ngày 26-12-2022, anh G gửi đơn kiến nghị đến Ủy ban nhân dân thành phố G. Ngày 11-01-2023, Ủy ban nhân dân thành phố G ban hành Công văn số: 48/UBND-VP về việc xử lý, giải quyết đơn kiến nghị của anh G, giao Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố G tham mưu xử lý nhưng đến nay vẫn chưa có văn bản trả lời cho gia đình anh chị.

Anh G khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông tuyên:

- Hủy Quyết định số 140/QĐ-UBND, ngày 26-8-2020 của UBND thành phố G “Về việc thu hồi đất thực hiện hạng mục Hồ Hạ, tiểu dự án giải phóng mặt bằng khu tái định cư phía Đông Hồ Trung Tâm và đường Đ2, thuộc dự án Hồ G, thị xã G, tỉnh Đắk Nông” đối với hộ ông Đỗ Văn S và ban hành quyết định thu hồi đất đối với hộ anh Nguyễn Ngọc G.

- Hủy một phần Quyết định số 972/QĐ-UBND, ngày 26-8-2020 của UBND thành phố G “Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư (đợt 5) hạng mục Hồ Hạ, tiểu dự án giải phóng mặt bằng khu tái định cư phía Đông Hồ Trung Tâm và đường Đ2, thuộc dự án Hồ G” tại STT 18, hộ ông Đỗ Văn S Bảng tổng hợp giá trị bồi thường, hỗ trợ tái định cư (đợt 5) đối với thửa đất số 50, diện tích 1.053,4m²; buộc UBND thành phố G phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho gia đình anh G theo đúng quy định của pháp luật, trong đó phải bố trí cho gia đình anh G 01 lô tái định cư.

2. Quá trình giải quyết vụ án, ông Thạch Cảnh T (người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện) trình bày: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 75; điểm c khoản 1 Điều 99 và khoản 3 Điều 167 của Luật Đất đai năm 2013; Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ thì việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Đỗ Văn S là đúng quy định pháp luật, vì GCNQSDĐ mang tên hộ ông Đỗ Văn S, hai bên chưa thực hiện việc chuyển quyền sử dụng đất hợp pháp nên yêu cầu của người khởi kiện là không có căn cứ pháp luật. UBND thành phố G đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

3. Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

3.1. Chị Đặng Thị Mai H: Thống nhất với ý kiến của anh G, không trình bày bổ sung gì thêm.

3.2. Ông Đỗ Văn S và bà Nguyễn Thị P: Gia đình ông bà có thửa đất số 245a, tờ bản đồ số 8, GCN QSDĐ số P207675, cấp ngày 10/8/1999, vào sổ số 00071QSDĐ/HH01, trên đất có căn nhà gỗ diện tích khoảng 80m², 01 nền nhà kho và một số loại cây trồng như cà phê, mít, xoài... Do không có nhu cầu sử dụng nên vào năm 2003, đã chuyển nhượng bằng giấy viết tay cho anh Nguyễn Ngọc G (vợ là Đặng Thị Mai H). Từ sau khi chuyển nhượng, anh G, chị H là người quản lý, sử dụng thửa đất này, gia đình ông bà không còn liên quan gì nữa. Ông bà nhận thấy UBND thành phố G ban hành Quyết định số 140/QĐ-UBND, ngày 26-8-2020 của UBND thành phố G “Về việc thu hồi đất thực hiện hạng mục Hồ Hạ, tiểu dự án giải phóng mặt bằng khu tái định cư phía Đông Hồ Trung Tâm và đường Đ2, thuộc dự án Hồ G, thị xã G, tỉnh Đắk Nông” đối với hộ ông Đỗ Văn S và Quyết định số 972/QĐ-UBND, ngày 26-8-2020 của UBND thành phố G “Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư (đợt 5) hạng mục Hồ Hạ, tiểu dự án giải phóng mặt bằng khu tái định cư phía Đông Hồ Trung Tâm và đường Đ2, thuộc dự án Hồ G” tại STT 18, Bảng tổng hợp giá trị bồi thường, hỗ trợ tái định cư (đợt 5) đối với thửa đất số thứ tự 18, hộ ông Đỗ Văn S tại bảng tổng hợp kèm theo quyết định (trong đó gia đình anh G có diện tích 1.053,4m²) là không đúng người sử dụng đất trên thực tế nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông giải quyết đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của anh G.

4. Tại phiên tòa, người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện và trình bày thêm nội dung: gia đình anh được ông S giao GCN QSDĐ để thực hiện thủ tục sang tên, anh đã nhiều lần liên hệ cơ quan có thẩm quyền nhưng đều được trả lời miệng thửa đất này nằm trong quy hoạch nên không thuộc trường hợp cấp đổi, cấp mới GCN QSDĐ, đến năm 2010 GCN QSDĐ hết hạn nhưng vẫn không được thực hiện thủ tục gia hạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng; các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình đúng quy định. Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án và phiên tòa xét xử công khai, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 193 của Luật Tố tụng hành chính, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 26-8-2020, UBND thành phố G ban hành Quyết định số: 140/QĐ-UBND về thu hồi đất và Quyết định số: 972/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ ông Đỗ Văn S. Ngày 26-12-2022, anh Nguyễn Ngọc G có đơn kiến nghị gửi Ủy ban nhân dân thành phố G đề nghị xem xét thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường đối với gia đình anh (nội dung khiếu nại quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương

án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ ông Đỗ Văn S là không đúng). Ngày 11-01-2023, Ủy ban nhân dân thành phố G ban hành Công văn số: 48/UBND-VP yêu cầu Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố G tham mưu giải quyết nhưng đến thời điểm khởi kiện Ủy ban nhân dân thành phố G vẫn chưa giải quyết khiếu nại của anh G. Ngày 18-9-2023, anh G khởi kiện vụ án hành chính là trong thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm b khoản 3 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính, vụ án do Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông giải quyết.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Ngày 10-8-1999, hộ ông Đỗ Văn S (vợ bà Nguyễn Thị P) được cấp GCNQSDĐ số P 207675 đối với thửa đất số 254a, tờ bản đồ số 8, diện tích 1.010m² (bút lục số 05); theo Quyết định số: 140/QĐ-UBND ngày 26-8-2020 của UBND thị xã G (cũ) về việc thu hồi đất là thửa đất số 50, mảnh trích đo địa chính số 13-2018, diện tích 1.053,4m². Ngày 09-11-2003, ông Đỗ Văn S chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất này cho chị Đặng Thị Mai H (chị H xác nhận đây là tài sản chung vợ chồng), hai bên lập giấy viết tay (bút lục số 04). Tại đơn trình bày ngày 29-12-2023 (bút lục số 109), ông S và bà P đều thừa nhận việc chuyển nhượng đã thực hiện xong, ông bà không còn liên quan gì đến thửa đất này. Như vậy, hợp đồng chuyển nhượng đã thực hiện xong và hai bên không có tranh chấp về hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

[2.2]. Sau khi nhận chuyển nhượng, đình anh G chưa thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất đúng quy định pháp luật (lý do: anh G có liên hệ nhưng cơ quan có thẩm quyền đều trả lời miệng thửa đất này nằm trong quy hoạch nên không thuộc trường hợp cấp đổi, cấp mới GCNQSDĐ, đến năm 2010 GCNQSDĐ hết hạn nhưng vẫn không được thực hiện thủ tục gia hạn) nhưng đã sinh sống ổn định và tạo lập tài sản trên thửa đất này, có thực hiện nghĩa vụ thuế về đất đai đối với Nhà nước và được Hội đồng tư vấn Ủy ban nhân dân phường T1 xác nhận thực tế có sinh sống ổn định trên đất từ năm 2008 đến nay, trên địa bàn phường không còn nơi ở nào khác.

[2.3]. **Ngày 17-9-2018**, UBND thị xã G (cũ) ban hành Thông báo thu hồi đất số: 460/TB-UBND để thực hiện hạng mục Hồ Hạ thuộc tiểu dự án giải phóng mặt bằng, khu tái định cư phía Đông Hồ Trung tâm và đường Đ2, dự án đầu tư xây dựng công trình: Hồ G, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Ngày 26-8-2020, UBND thành phố G ban hành Quyết định số: 140/QĐ-UBND về việc thu hồi đất và Quyết định số: 972/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

[2.4]. Khoản 6 Điều 19 Nghị định số: 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai về các trường hợp không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: “Người sử dụng đất có đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nhưng đã có thông báo hoặc quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”.

[2.5]. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định việc không thực hiện thủ tục sang tên GCNQSDĐ từ hộ ông S sang hộ anh G không phải lỗi thuộc hộ anh G. Do đó, anh G, chị H đủ điều kiện được cấp GCNQSDĐ theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Nghị định số: 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

[2.6]. Căn cứ khoản 1 Điều 75 của Luật Đất đai năm 2013 quy định về điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng: “*Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ... có đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp,..*” và khoản 4 Điều 29 của Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 29-01-2015 của UBND tỉnh Đ quy định về các trường hợp được giao đất tái định cư: “*Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất gắn liền với nhà ở thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở, nếu không có chỗ ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi*” thì gia đình anh Nguyễn Ngọc G thuộc trường hợp được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất và đủ điều kiện được bố trí tái định cư.

[2.7]. Tuy nhiên, Quyết định số: 140/QĐ-UBND ngày 26-8-2020 của UBND thị xã G (cũ) về việc thu hồi đất đối với hộ Đỗ Văn S tại các thửa đất số 34, 50 thuộc mảnh trích đo địa chính số 13-2018 nhưng chỉ có thửa đất số 50, mảnh trích đo địa chính số 13-2018, diện tích 1.053,4m² là thửa đất gia đình anh G sử dụng thực tế.

[2.8]. Từ các phân tích trên và xét thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông có căn cứ pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh G và buộc Ủy ban nhân dân thành phố G thực hiện nhiệm vụ công vụ ban hành quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ anh G theo đúng quy định pháp luật về đất đai.

[3]. Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của anh G được chấp nhận nên người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm b khoản 3 Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính. Áp dụng khoản 1 Điều 75 của Luật Đất đai 2013; khoản 6 Điều 19; khoản 2 Điều 82 Nghị định số: 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện anh Nguyễn Ngọc G:

1.1. Hủy một phần Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 26-8-2020 của Ủy ban nhân dân thành phố G “*Về việc thu hồi đất thực hiện hạng mục Hồ Hạ, tiểu dự án giải phóng mặt bằng khu tái định cư phía Đông Hồ Trung Tâm và đường Đ2,*

thuộc dự án Hồ G, thị xã G tỉnh Đắk Nông” đối với hộ ông Đỗ Văn S tại thửa đất số 50, mảnh trích đo địa chính số 13-2018, diện tích 1.053,4m²; buộc Ủy ban nhân dân thành phố G ban hành thực hiện nhiệm vụ công vụ ban hành quyết định thu hồi đất đối với hộ anh Nguyễn Ngọc G tại thửa đất này theo đúng quy định pháp luật về đất đai.

1.2. Hủy một phần Quyết định số 972/QĐ-UBND, ngày 26-8-2020 của Ủy ban nhân dân thành phố G “Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư (đợt 5) hạng mục Hồ Hạ, tiểu dự án giải phóng mặt bằng khu tái định cư phía Đông Hồ Trung Tâm và đường Đ2, thuộc dự án Hồ G” tại STT 18, hộ ông Đỗ Văn S Bảng tổng hợp giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (đợt 5) đối với thửa đất số 50, mảnh trích đo địa chính số 13-2018, diện tích 1.053,4m²; buộc Ủy ban nhân dân thành phố G ban hành thực hiện nhiệm vụ công vụ ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ anh Nguyễn Ngọc G theo đúng quy định pháp luật về đất đai.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

2.1. Ủy ban nhân dân thành phố G, tỉnh Đắk Nông phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

2.2. Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc G 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số: 0000042 ngày 31-10-2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày giao bản án hoặc niêm yết bản án đúng quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- UBND tỉnh Đ;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Hồng Chương